

BÁC HỒ - NGƯỜI KHAI SÁNG CHO TƯ DUY VÀ CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP Ở VIỆT NAM

PGS.TS. ĐẶNG QUỐC BẢO-
ĐINH THỊ MINH THUYẾT

1/ Vấn đề “Xã hội học tập” mà ngày nay các quốc gia coi là tiêu điểm của chính sách phát triển đã được Bác Hồ khai sáng trong tư duy và chiến lược hành động cho nước ta ngay từ những ngày đầu của chính quyền cách mạng.

Xã hội học tập chỉ thành hình và phát triển khi người quản lí thúc đẩy được mọi người dân có *nhu cầu học tập*, có khát vọng học tập. Nhu cầu này gắn liền với việc quản lí hỗ trợ cho nhân dân nâng cao năng lực *tiếp nhận sự học tập* và *mở rộng cơ hội học tập* cho nhân dân.

Quản lí phải làm sao cho bộ ba “Nhu cầu - Năng lực - Cơ hội” gắn bó chặt chẽ với nhau.

Không tạo ra nhu cầu đích thực thì dù có ra sức nâng cao năng lực và mở rộng cơ hội đến đâu cũng không thể hiện thực được mục tiêu về xã hội học tập.

Song khi đã tạo ra nhu cầu - Người dân có tha thiết học mà người quản lí không giúp người dân có năng lực để “Học được” và cơ hội “Được học” thì cũng không thể hình thành xã hội học tập.

Nhu cầu càng lớn thì năng lực và cơ hội càng phải được nâng cao và mở rộng, ngược lại, càng nâng cao năng lực và mở rộng cơ hội học tập thì càng phải thúc đẩy nhu cầu.

Để cho ba nhân tố này rời rạc với nhau thì không thể nói đến xã hội học tập. Xã hội học tập hội tụ và làm phát triển ba nguồn vốn: vốn con người, vốn tổ chức, vốn xã hội (human capital, organizational capital, social capital), nó là nhân tố đưa quốc gia tăng trưởng có chất lượng và phát triển bền vững.

Hiện nay có quan niệm xã hội phải tiến tới “Kinh tế tri thức”, đạt “Kinh tế tri thức”, mới có thể xây dựng xã hội học tập. Không ai phủ nhận tầm quan trọng của kinh tế tri thức tạo ra nhu cầu rộng lớn và điều kiện thuận lợi về học tập để có một xã hội học tập đích thực và bền vững.

Tuy nhiên cứ phải chờ có “Kinh tế tri thức” mới xây dựng được xã hội học tập thì những nước nghèo, những nước chậm phát triển và đang phát triển sẽ mất bao nhiêu năm (?) mới đi tới xã hội học tập.

Thực tế của Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và suốt năm 1946 đã chứng minh một điều khác hẳn. Khi bắt đầu xây dựng chính quyền cách mạng (2/9/1945), 95% nhân dân còn mù chữ, nạn đói đã làm kiệt quệ nền kinh tế; giặc ngoại xâm với những kẻ thù hung bạo xảo quyết nhất can thiệp vào nước ta.

Bác Hồ người chèo lái con thuyền cách mạng trong lúc đất nước còn nguy nan đã chấn hưng dân khí, khai sáng cho dân tộc ý chí quyết tâm đẩy lùi cái dốt của bản thân, cái dốt của cộng đồng, của đất nước. Bác đã lãnh đạo, tạo cho toàn dân có nhu cầu trở thành một dân tộc thông thái, làm cho mọi người giác ngộ “Dân cường nước thịnh”, “Dân mạnh nước giàu” và trên cơ sở này Người tổ chức cho chính quyền cách mạng dù còn trứng nước có các phương án quản lí hiệu quả nâng cao năng lực học tập của mọi người và mở rộng cơ hội học tập cho mọi người.

2/ Ngày 2/9/1945 tiếp theo bản *Tuyên ngôn độc lập* mà vị Chủ tịch nước long trọng đọc trước quốc dân đồng bào, tuyên bố sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trước thế giới, Chính phủ đã nêu ra chương trình, nội dung chính của chính sách phát triển đất nước. Mục tiêu của giáo dục trong chương trình này đã được khẳng định: “Nền giáo dục mới đang ở thời kì tổ chức. Chắc chắn là bậc sơ học sẽ cấp bách. Trong thời hạn rất ngắn sẽ thi hành lệnh bắt buộc học chữ quốc ngữ để chống nạn mù chữ đến triệt để. Vấn đề vô cùng quan trọng ấy chúng ta chẳng chờ đến lúc sự sinh hoạt trở nên bình thường mới giải quyết mà ngay trong hoàn cảnh eo hẹp này chúng ta phải kiên quyết tiến hành. (Đồng chí Võ Nguyên Giáp được Hồ Chủ tịch giao cho việc trình bày chính sách nội

chính của Chính phủ. Tư liệu: *Những sự kiện giáo dục phổ thông 1945 - 1985*. Viện Khoa học Giáo dục 1985, tr2)".

Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Người nêu nhiệm vụ giáo dục - chống giặc đói là nhiệm vụ cấp bách của chính quyền mới với lời khẳng định:

"Một dân tộc đói là một dân tộc yếu" (4, 8). Trong tháng 9 năm 1945, Người có bức thư tâm huyết gửi học sinh các lứa tuổi với lời kêu gọi tha thiết: *"Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"* (4, 33).

Tháng 10/1945, Người ra lời kêu gọi chống nạn thất học như một mệnh lệnh hội tụ toàn dân tộc đưa đất nước vào công cuộc đại nghĩa mở ra kỉ nguyên mới của đất nước.

Người viết:

"Những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn người làm không biết thì chủ nhà bảo, các người giàu có thì mở lớp học ở tư gia dạy cho những người không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền, chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp cho những tá điền những người làm của mình.

Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới để xứng đáng mình là một phần tử trong nước có quyền bầu cử và ứng cử.

Công việc này mong anh chị em thanh niên sốt sắng giúp sức" (4, 37).

Dưới sự lãnh đạo của Bác, chỉ có 4 tháng của năm 1945 hệ thống giáo dục quốc dân với các thiết chế: *Nha bình dân học vụ, Nha giáo dục phổ thông, Hội đồng cố vấn học chính* đã hình thành. Trong hoàn cảnh lúc đó hệ thống này đã tạo ra những cơ hội cho nhân dân xoá được nạn thất học, hé mở những cánh cửa cho nhân dân phát triển sự tiến hoá.

Bước sang năm 1946, dù còn biết bao sự bộn bề của các vấn đề kinh tế, chính trị, ngoại giao, quân sự của đất nước, Bác Hồ vẫn dành cho sự nghiệp giáo dục sự chăm lo tỉ mỉ chu đáo.

Kiên trì quốc sách của một đất nước dưới chính thể mới là làm cho ba lĩnh vực: kinh tế, giáo dục, quốc phòng phải luôn luôn gắn bó với nhau, Bác

đã chỉ đạo cho chính quyền mới coi giáo dục là then chốt của sự kết hợp này.

Người nói lên ước nguyện của Người cũng là mục tiêu của chế độ mới: "Làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành". Người thẳng thắn nói với công bộc của chính quyền mới: "Chúng ta tranh được tự do độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết giá trị của tự do của độc lập khi mà dân ăn no mặc đủ..."

Chúng ta phải thực hiện ngay:

"Làm cho dân có ăn

Làm cho dân có mặc

Làm cho dân có chỗ ở

Làm cho dân có học hành

Các mục đích chúng ta đi đến là 4 điều đó..."

Chỉ trong năm 1946, Bác đã viết hàng chục bài báo, thực hiện hàng chục lần tiếp xúc với nhân dân để khích lệ mọi người ham học, ham dạy. Gây ngạc nhiên cho thế hệ ngày nay là tại thời điểm này (1946), Người đã có thông điệp "Học suốt đời" (nói chuyện với đồng chí Nguyễn Thị Định), "Phải làm cho dân tộc Việt Nam trở thành dân tộc thông thái" (có hàm ý như các yêu cầu xây dựng kinh tế tri thức - Nói chuyện với đồng bào Hải Phòng khi đi Pháp về 10/1946).

Vị Chủ tịch nước coi lĩnh vực giáo dục bình dân là tiêu điểm cho sự phát triển hệ thống giáo dục quốc dân (ngày nay chính là giáo dục cộng đồng); Người nói với anh chị em giáo viên bình dân học vụ: *"Anh chị em yêu quý! Chương trình của Chính phủ ta là làm thế nào cho đồng bào cả nước ai cũng có ăn, có mặc, có học.*

Vậy nên khẩu hiệu của chúng ta là:

1. Tăng gia sản xuất

2. Chống nạn mù chữ

... Anh chị em làm việc mà không có lương bổng, thành công mà không có tiếng tăm, anh chị em là những người "Vô danh anh hùng". Tuy là vô danh nhưng rất hữu ích. Một phần tương lai của dân tộc nước nhà nằm trong sự cố gắng của anh chị em.

Tôi mong rằng trong một thời kì rất ngắn lòng hăng hái và sự nỗ lực của anh chị em sẽ có kết quả rất vẻ vang: đồng bào ta ai cũng biết đọc, biết viết. Cái vinh dự đó thì tượng đồng, bia đá nào cũng không bằng..." (4, 220).



Trước khi bước lên máy bay đi Pháp (4/5/1946), Người còn căn dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng, lúc đó là Quyền Chủ tịch nước: “Chú ý đến công việc bình dân học vụ”.

Ngay sau khi đi Pháp về, Bác tổ chức kì họp thứ 2 Quốc hội khoá 1 thành lập Chính phủ mới (từ 3/11/1946). Dù có rất nhiều công việc khẩn trương của thời gian nóng bỏng này (Thực dân Pháp tạo ra những gây chiến khiêu khích ngay trong lòng Hà Nội), Bác vẫn quan tâm đến sự nghiệp bình dân học vụ. Ngày 5/11/1946, Người viết văn kiện “Công việc khẩn cấp bây giờ” chỉ ra nhiệm vụ và phương hướng kháng chiến toàn quốc. Tối cùng ngày Bác đến thăm các lớp bình dân ở Trường Hàng Than và khu phố Hàng Bún (Hà Nội) sát nơi đóng quân của quân đội Pháp. Vào từng lớp học Bác ân cần hỏi học viên làm những nghề gì, học viên trả lời người thì kéo xe, người đi ở, người đi bán kẹo rong, người làm nội trợ, Bác khen thầy trò trường Hàng Than: “Thầy siêng dạy, trò siêng học thế là tốt lắm”.

Ngày 24/11/1946 (trước Toàn quốc kháng chiến 19/12/1946 gần một tháng), Bác đọc diễn văn khai mạc Hội nghị Văn hoá toàn quốc lần thứ nhất, Bác kêu gọi các nhà văn hoá Việt Nam xây dựng nền văn hoá mới sửa đổi được: “Tham những, lười biếng, phù hoa, xa xỉ, phải làm cho ai ai cũng có lí tưởng tự chủ độc lập”. Bác kêu gọi các nhà văn hoá chú ý đến việc học tập của nhi đồng, giáo dục cho nhân dân thực hiện độc lập, tự cường và tự chủ.

Từ tháng 3 năm 1947, khi cuộc kháng chiến chống Pháp vừa bắt đầu và bước vào giai đoạn gian khó nhất, về công tác tại Thanh Hoá, Bác Hồ đã giao cho lãnh đạo Thanh Hoá qua các ông Lê Thuốc, Đặng Thai Mai xây dựng Thanh Hoá có các “Gia đình học hiệu”, người dân Thanh Hoá thành “Tiểu giáo viên”. Ngày nay, để cập vấn đề xã hội học tập, UNESCO nêu ra vấn đề “Gia đình học hiệu” (learning family). Tự hào thay ý tưởng của thời đại đã được Bác cảm nhận từ trước đó hàng mấy thập niên khi đất nước còn vô vàn khó khăn và Người đã truyền tâm ý cho đồng chí, cho nhân dân thực hiện được ý tưởng này.

Những sự kiện của Bác Hồ với ngành Giáo dục thời kì đầu chính quyền cách mạng tháng 9 năm 1945 - tháng 12 năm 1947 càng chứng tỏ vai trò của công tác quản lí khi nắm chắc 3 khâu cơ bản: Thúc đẩy nhu cầu - Nâng cao năng lực - Mở rộng cơ hội của người dân trong lĩnh vực giáo dục và

biết gắn bó ba khâu này vào với nhau thì đó là tiền đề quan trọng cho việc xây dựng và phát triển xã hội học tập dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, kể cả lúc khó khăn.

3/ Sau gần bảy thập niên phát triển nền giáo dục cách mạng nước ta ngày nay trong những năm đầu tiên của thiên niên kỉ mới đã có mặt bằng giáo dục với số người lớn biết chữ 90,3%, tỉ lệ thanh thiếu niên 6 - 24 tuổi được học tại các nhà trường là 64%, chỉ số phát triển giáo dục là 0,82 (*Báo cáo phát triển con người 2005*).

Nếu tính trong số 177 quốc gia và vùng lãnh thổ có mặt trong *Báo cáo phát triển con người* thì giáo dục nước ta có thứ hạng 93.

Giá trị và thứ hạng này cho phép chúng ta có thể khẳng định: Những tiến đề xây dựng xã hội học tập ở nước ta đã có, dù rằng mặt bằng kinh tế của nước ta còn khá thấp trong tương quan chung (chỉ số kinh tế mới đạt 0,572 xếp thứ 122/177 nước).

	Tiêu chí	Giá trị chỉ số	Thứ hạng
Lĩnh vực			
Giáo dục		0,82	96/177
Kinh tế		0,572	122/177

Xây dựng xã hội học tập của nước ta dù có những tín hiệu tốt song còn đó những thách thức. Dù số người biết chữ có tỉ lệ cao, nhiều trường học mở ra, số thanh thiếu niên được đi học đông, song để có một nền học vấn thiết thực từ nhu cầu không phù phiếm, tạo cho công dân có kĩ năng đời sống phát triển cộng đồng bền vững thì vấn đề lại còn nhiều nỗi băn khoăn.

Nước ta đang thực hiện chương trình giáo dục cho mọi người (Education for All-EFA), các chương trình phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, những dự án mở rộng trung học phổ thông, những í tưởng đưa đại học tinh hoa thành đại học đại chúng nhằm tạo ra nền móng của “xã hội học tập”. Có thể khẳng định rằng các chương trình này chỉ có í nghĩa nếu ta quán triệt được các ý tưởng giáo dục nhân văn và thân dân của Bác Hồ kính yêu.

SUMMARY

The author reviews series of views, speeches, actions by Uncle Ho about building learning society in Vietnam, and emphasizes: Ho Chi Minh is the first person initiates the thinking and action strategy for building a learning society in Vietnam.